

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn;
- Hôm nay, ngày 26/04/2022, Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại Hội trường công ty. Sau khi nghe các báo cáo tổng kết năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị; báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, các tờ trình của Hội đồng quản trị về phê chuẩn báo cáo tài chính đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch 2022, về phương án phân phối lợi nhuận, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, người công bố thông tin, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 và các tờ trình khác. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thảo luận và đi đến thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

I. Tư cách đại biểu.

Tổng số đại biểu về dự đại hội có 16 đại biểu với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là 33.473.258 cổ phần, chiếm 88,46 % vốn điều lệ. Các đại biểu đều có đủ tư cách tham dự đại hội theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn.

II. Đại hội đã thông qua.

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100 % tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết với các nội dung chính như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

- | | | |
|-------------------------|---|-----------------------------|
| - Sản xuất Clinker | : | 1.007.995 tấn đạt 123,5% KH |
| - Sản xuất xi măng | : | 934.777 tấn đạt 129,8% KH |
| - Doanh thu (chưa thuế) | : | 1.053 tỷ đồng đạt 91% KH |



- Thu nhập bình quân : 7,9 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận sau thuế : 5,078 tỷ đồng

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100% tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết với các nội dung chính như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ : 1.010.000 tấn Clinker
- Sản lượng xi măng sản xuất : 1.260.000 tấn xi măng
- Doanh thu trước thuế(tạm tính) : 1.041 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 13,142 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đầu người : 8 triệu đồng/tháng

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100% tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho hội đồng quản trị công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100% tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

- a. Lợi nhuận năm trước để lại : 18.260.882.280 đồng
- b. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 : 5.078.600.157 đồng
- c. Phân phối lợi nhuận sau thuế : 0 đồng
- d. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 23.339.482.437 đồng

4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 :

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2022 dự kiến là 13,142 tỷ đồng. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 có thể gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nên công ty sẽ không phân phối lợi nhuận sau thuế.

5. Thông qua mức trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát với hai nội dung như sau:

5.1. Thông qua tổng số tiền thù lao chi cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021 là : 132.000.000 đồng với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

5.2. Thông qua mức chi thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát, người công bố thông tin, thư ký công ty năm 2022 là :



- + Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.
- + Ủy viên HĐQT : 1.000.000 đồng/tháng.
- + Trưởng Ban Kiểm soát : 1.000.000 đồng/tháng.
- + Ủy viên Ban Kiểm soát : 750.000 đồng/tháng.
- + Người công bố thông tin : 750.000 đồng/tháng
- + Thư ký công ty : 750.000 đồng/tháng

Với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100 %, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

6. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

7. Thông qua việc dùng tài sản công ty là nhà máy xi măng Nam Sơn thuộc Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn thể chấp đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long tại BIDV – Chi nhánh Sơn Tây với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc công ty triển khai thực hiện nghiêm túc tinh thần của bản nghị quyết này trong thời gian sớm nhất. Nếu có những phát sinh, thay đổi lớn Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% phiếu biểu quyết tán thành vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 26 tháng 04 năm 2022.

TM.ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Quách Thanh Duyên

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH



CÔNG TY
CỔ PHẦN
XI MĂNG
SÀI SƠN

M.S.D. N. 0500 44444 - C.T.C.P.
H. CHUÔNG MỸ - T.P. HÀ NỘI

Nguyễn Sỹ Tiệp

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa việt nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Nam Sơn, Xã Nam Phương Tiến, Huyện Chương Mỹ,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0500444444

Hôm nay, vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/04/2022

Tại Hội trường công ty,

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn năm 2022
đã tiến hành họp.

I. Thành phần :

1. Đoàn Chủ tịch:

Nguyễn Sỹ Tiệp - Chủ tịch HĐQT

Ký tên

Vương Đức Nhật - UV HĐQT

Ký tên

Phan Thị Hải - UV HĐQT

Ký tên

2. Đoàn Thư ký :

Quách Thanh Duyên

Ký tên

Nguyễn Thị Thúy

Ký tên

3. Các đại biểu là cổ đông, đại diện cổ đông dự họp (phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng gửi kèm)

Số trang của biên bản: 05 trang

4. Bầu chủ tọa, Thư ký

Chủ tọa: Nguyễn Sỹ Tiệp – Chủ tịch HĐQT

Thư ký: Quách Thanh Duyên

II. Nội dung họp:

1. Chào cờ.
2. Tuyên bố lý do giới thiệu đại hội.
3. Công bố tư cách đại biểu.

+ Số đại biểu dự đại hội : 16 cổ đông.

+ Đại diện cho 33.473.258 cổ phần, tương ứng với 33.473.258 phiếu biểu quyết, chiếm 88,46% Vốn điều lệ công ty. Theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty đủ điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

Các đại biểu đều đủ tư cách dự đại hội.

4. Thông qua chương trình làm việc và quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn .

Với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết

5. Đại hội bầu đoàn Chủ tịch gồm 3 đồng chí :

1. Nguyễn Sỹ Tiếp
2. Vương Đức Nhật
3. Phan Thị Hải

Đoàn Thư ký gồm 2 đồng chí :

1. Quách Thanh Duyên
2. Nguyễn Thị Thúy

Với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, tương ứng 33.473.258 phiếu biểu quyết.

6. Bà Nguyễn Thu Hằng đọc tờ trình đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Tờ trình số 02/2022/TTr/HĐQT)

- 6.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 .

- Sản xuất Clinker	:	1.007.995 tấn đạt 123,5% KH
- Sản xuất xi măng	:	934.777 tấn đạt 129,8% KH
- Doanh thu (chưa thuế)	:	1.053 tỷ đồng đạt 91% KH
- Thu nhập bình quân	:	7,9 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận sau thuế	:	5,078 tỷ đồng

- 6.2. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022 :

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ	:	1.010.000 tấn Clinker
- Sản lượng xi măng sản xuất	:	1.260.000 tấn xi măng

- Doanh thu trước thuế(tạm tính) : 1.041 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 13,142 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân đầu người : 8 triệu đồng/tháng

7. Ông Phạm Tiến Hiếu đọc tờ trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 01/2022/TTr/HĐQT)

8. Bà Nguyễn Ngọc Na, Trưởng Ban Kiểm soát đọc báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

- Kết quả hoạt động và thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2021, kết quả giám sát đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty và cán bộ quản lý, đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty.

- Báo cáo đưa ra các kết luận, kiến nghị đối với Đại hội đồng cổ đông.

9. Bà Nguyễn Thu Hằng đọc tờ trình đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (Tờ trình số 03/2022/TTr/HĐQT)

10. Bà Nguyễn Thu Hằng đọc tờ trình đại hội đồng cổ đông thông qua việc dùng tài sản công ty là nhà máy xi măng Nam Sơn thuộc Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn thế chấp đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long tại BIDV – Chi nhánh Sơn Tây (Tờ trình số 04/2022/TTr/HĐQT)

11. Nội dung thảo luận của đại hội, ý kiến và trả lời ý kiến của cổ đông.

Cổ đông có ý kiến: không có ý kiến

Ông Nguyễn Sỹ Tiệp trả lời: không có ý kiến

12. Ông Nguyễn Sỹ Tiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị lấy ý kiến cổ đông và biểu quyết về các vấn đề :

-Thông qua Tờ trình số 02/2022/TTr/HĐQT kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 100% tương ứng 33.473.258 cổ phần

Không đồng ý: 0%

Ý kiến khác: 0%

- Thông qua tờ trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 01/2022/TTr/HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 100% tương ứng 33.473.258 cổ phần

Không đồng ý: 0%

Ý kiến khác: 0%

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 100% tương ứng 33.473.258 cổ phần

Không đồng ý: 0%

Ý kiến khác: 0%

- Thông qua tờ trình đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (Tờ trình số 03/2022/TTr/HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 100% tương ứng 33.473.258 cổ phần

Không đồng ý: 0%

Ý kiến khác: 0%

- Thông qua tờ trình đại hội đồng cổ đông thông qua việc dùng tài sản công ty là nhà máy xi măng Nam Sơn thuộc Công ty cổ phần xi măng Sài Sơn thế chấp đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty cổ phần xi măng Hoàng Long tại BIDV – Chi nhánh Sơn Tây (Tờ trình số 04/2022/TTr/HĐQT) với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đồng ý: 100% tương ứng 33.473.258 cổ phần

Không đồng ý: 0%

Ý kiến khác: 0%

13. Đoàn thư ký thông qua nghị quyết đại hội.

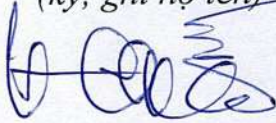
Đại hội nhất trí nghị quyết đại hội được thông qua với 33.473.258 phiếu biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết.

14. Ông Nguyễn Sỹ Tiếp Chủ tịch HĐQT bế mạc đại hội.

Đại hội kết thúc hồi 16 giờ 45 phút ngày 26/04/2022 và được toàn thể các cổ đông công ty dự họp biểu quyết nhất trí tán thành 100% nội dung trên. Biên bản họp được đọc lại cho tất cả mọi người cùng nghe và thống nhất cam kết tất cả nội dung của biên bản họp đại hội đồng cổ đông là đúng sự thực. Chủ tọa và thư ký cuộc họp đại diện ký tên.

CHỦ TỌA CUỘC HỌP

(ký, ghi họ tên)



NGUYỄN SỸ TIỆP

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(ký, ghi họ tên)



QUÁCH THANH DUYÊN

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN**

.....

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục tiêu

- 1.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- 1.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Phạm vi áp dụng

- 2.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (gọi tắt là “ Đại hội”)
- 2.2. Cổ đông các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 3: Yêu cầu chung

- 3.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự họp Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề.
- 3.2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do ban tổ chức quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- 3.3. Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội
- 3.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- 3.5. Các cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải dời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội . Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

Điều 4: Điều kiện để tiến hành đại hội

- 4.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông thường niên đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Danh sách cổ đông theo quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 là danh sách các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được chốt tại ngày 28 tháng 03 năm 2022.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông tham dự Đại hội

5.1. Quyền của các cổ đông phổ thông tham dự Đại hội

+ Tất cả các cổ đông phổ thông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Việc tham dự và biểu quyết quy định tại Điều lệ Công ty. Cổ đông có thể ủy quyền cho người đại diện tham gia Đại hội khi không thể trực tiếp tham dự. Các cổ đông phổ thông trực tiếp hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội đều được nhận thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

+ Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời hoặc giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu còn hạn sử dụng...) và Giấy ủy quyền (nếu có) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được một thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông/ đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

+ Giá trị biểu quyết của thẻ biểu quyết mà cổ đông/ đại diện cổ đông nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và/ hoặc đại diện đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông có mặt tại Đại hội.

+ Cổ đông/ đại diện cổ đông đến Đại hội đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết/ bầu cử ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết/ bầu cử đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

5.2. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- + Tuân thủ các quy định, điều kiện tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.
- + Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.
- + Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- + Tự túc về phương tiện đi lại, ăn uống và nghỉ ngơi.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

6.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông/ người đại diện tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Ban thư ký Đại hội

7.1. Chủ tịch đoàn gồm Chủ tịch và các thành viên, Chủ tịch là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa)

7.2. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

7.3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

7.4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7.5. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

7.6. Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

7.7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

7.8. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

7.9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn, cụ thể Ban thư ký có các nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/ đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Soạn thảo Nghị quyết Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội (nếu có).

- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung:

+ Thông qua nội dung báo cáo đánh giá công tác quản lý sản xuất kinh doanh của HĐQT năm 2021 (trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

+ Thông qua nội dung phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

+ Thông qua nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

+ Thông qua nội dung phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

+ Thông qua nội dung bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.

Điều 9: Hình thức biểu quyết

9.1. Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng các biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, họ và tên của cổ đông/đại diện được uỷ quyền, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông, có đóng dấu treo của công ty cổ phần.

9.2. Việc biểu quyết các vấn đề theo hình thức giơ thẻ biểu quyết. Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả 3 lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Đồng ý, Không đồng ý, ý kiến khác) được xem là không có ý kiến.

9.3. Thẻ biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành, trên thẻ biểu quyết ghi mã số tham dự, họ và tên của cổ đông/đại diện được uỷ quyền, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông, có đóng dấu treo của công ty. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi được phát thẻ biểu quyết phải kiểm tra, nếu có sai sót phải thông báo ngay để đổi thẻ biểu quyết phù hợp.

9.4. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa công bố tỷ lệ biểu quyết của từng vấn đề ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

Điều 10. Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội

10.1. Các nội dung nêu tại Điều 8 của Quy chế này trừ “ Điều lệ Công ty” được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi được số cổ đông/ đại diện cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua.

10.2. Riêng Điều lệ Công ty được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi được số đông/ đại diện cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua.

CHƯƠNG IV: PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 11. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

11.1. Cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch Đoàn.

11.2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tịch Đoàn sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG V: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào biên bản họp Đại hội, các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào Nghị quyết. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào sổ Nghị quyết của Công ty.

CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản I điều này thì được triệu tập cuộc họp thứ ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai và cuộc họp triệu tập lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự họp và tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 6 chương 14 điều và có hiệu lực kể từ ngày ký và trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG SÀI SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số. *16*.. /BC-CT

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
CỦA HĐQT**

Kính thưa các vị đại biểu!

Thực hiện Quyết định của Chủ tịch HĐQT số .../QĐ-HĐQT ngày *28* /03 /2021 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch, Tôi xin trình bày báo cáo của HĐQT, Giám đốc công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Trước hết tôi xin gửi tới HĐQT công ty, các vị đại biểu về dự đại hội lời chúc sức khoẻ và lời chào trân trọng, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

PHẦN I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Công tác sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2021, có những thời điểm công ty gặp khó khăn về nguồn vốn nhưng từ đó yêu cầu ban Giám đốc phải năng động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư, tìm các nguồn vốn vay và phải có những giải pháp hợp lý, kịp thời đề xuất với HĐQT để tháo gỡ những khó khăn của công ty. Với năng lực, kinh nghiệm và ý chí quyết tâm cao, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, sự ủng hộ của bộ máy điều hành, cán bộ công nhân lao động Ban Giám đốc đã năng động, sáng tạo trong công tác tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh, tìm các nguồn vốn vay và các giải pháp về vốn để phục vụ sản xuất và đầu tư. Sau đây là số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	TH/KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (%)
Sản lượng Clinker SX	Tấn	1.007.995	816.000	123,5
Sản lượng XM sản xuất		934.777	720.000	129,8
Sản lượng XM thương mại		0	560.000	
Doanh thu (chưa thuế)	Tỷ đồng	1.053	1.157	91

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	TH/KH- chỉ tiêu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (%)
Lợi nhuận (sau thuế)	Tỷ đồng	5,078	12,393	40,97
TNBQ đầu người/tháng	Triệu đồng	7.900	7.900	100

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2021 thực hiện, hoàn thành kế hoạch sản lượng nhưng không hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đề ra ngoài những yếu tố đã nêu ở trên còn do khoản chi phí lãi vay bị loại trừ theo NĐ132/2020/NĐCP về quản lý thuế với doanh nghiệp có giao dịch liên kết giữa Công ty CP xi măng Sài Sơn và Công ty CP xi măng và XD Sài Sơn II nên gây tăng thuế thu nhập doanh nghiệp làm giảm lợi nhuận sau thuế.

- Một số các giải trình chi tiết về việc kinh doanh năm 2021 đã được công ty giải trình và gửi lên Sở giao dịch CK hà nội và đã được sở GDCK hà nội chấp thuận.

2. Công tác đầu tư phát triển sản xuất.

- Năm 2021 công ty không thực hiện đầu tư thêm dự án nào mới.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị.

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức được 06 cuộc họp

Trước mỗi cuộc họp các thành viên đều được thông báo nội dung và tài liệu cuộc họp. Các cuộc họp diễn ra dân chủ, đúng theo điều lệ và luật doanh nghiệp. Sau mỗi cuộc họp Hội đồng quản trị đều ra nghị quyết.

Hội đồng quản trị đã có các quyết định: phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ quản lý... phù hợp với tình hình thực tế của của doanh nghiệp để điều hành doanh nghiệp thuận lợi và hiệu quả.

Ngoài các cuộc họp được triệu tập có chuẩn bị nội dung, tài liệu, để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, Hội đồng quản trị thường xuyên có những cuộc hội ý, những cuộc họp đột xuất để có những quyết định đúng đắn, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ các hoạt động điều hành của Giám đốc công ty và các cán bộ quản lý khác.

Giám đốc điều hành hoạt động của công ty luôn năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Từ đó Giám đốc điều hành đã kịp thời có những đề xuất Hội đồng quản trị các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tận dụng những thời cơ, điều hành công ty đạt hiệu quả cao nhất trong điều kiện hiện có của công ty. Đồng thời Giám đốc công ty cũng

chỉ đạo các bộ phận xây dựng và đề xuất Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm kế hoạch kịp thời, khoa học.

Đối với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ, theo dõi, đánh giá năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, sức khoẻ, đạo đức để bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo cán bộ quản lý điều hành và chỉ đạo Giám đốc kiện toàn cơ cấu tổ chức công ty, bố trí, sắp xếp các vị trí trong bộ máy phù hợp với năng lực của cán bộ.

Cử người giám sát cũng như tham gia điều hành tại công ty liên kết sao cho có hiệu quả đảm bảo quyền lợi công ty.

5. Các công tác khác

Mặc dù tập trung vào công tác sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư, song công ty vẫn chú trọng tới các công tác khác:

- Duy trì và phát huy phong trào thi đua lao động sản xuất và phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn công ty, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể CBCNLD nhằm nâng cao năng suất lao động, an toàn và hiệu quả.

- Mặc dù có rất nhiều khó khăn nhưng công ty đã có những giải pháp để cố gắng tạo đủ việc làm cho số lao động hiện có với thu nhập ổn định, động viên người lao động để họ gắn bó với công ty, hăng say thi đua lao động sản xuất với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, chung lưng đấu cật cùng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay.

- Công ty tham gia và làm tốt công tác xã hội, công tác từ thiện đối với chính quyền và nhân dân địa phương trong xã Nam Phương Tiến, Huyện Chương Mỹ và các huyện lân cận nên được nhân dân, chính quyền địa phương quý mến, ủng hộ tạo điều kiện thuận lợi để công ty vượt qua giai đoạn khó khăn và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Mô hình tự quản, đề án doanh nghiệp không có tội phạm và tệ nạn xã hội, quy chế phối hợp bảo vệ an ninh trật tự và quản lý CBCNLD ở nơi cư trú được duy trì và phát huy tốt. Vì vậy chính trị, an ninh trật tự được giữ vững, tài sản công ty được bảo vệ tốt, nội bộ công ty đoàn kết tạo ra sự ổn định để phát triển.

6. Một số tồn tại cần khắc phục.

- Trong quá trình tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh có một số cán bộ công nhân viên lao động còn dao động trước những khó khăn của công ty, chưa tập trung vào công việc nên chưa có sự sáng tạo và hiệu quả công việc chưa cao.

- Có một số cán bộ công nhân viên chưa làm chủ được công nghệ thiết bị, chưa có sáng tạo trong quá trình sản xuất.

- Do đặc thù ngành sản xuất xi măng là ngành công nghiệp nặng, máy móc hỏng hóc nhiều cán bộ công nhân viên phải làm việc cường độ cao trong quá trình vận hành và sửa chữa nên số lượng nghỉ việc nhiều dẫn đến công ty phải thường xuyên tuyển dụng và đào tạo cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

PHẦN THỨ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Từ năm 2018 công ty đã hoàn thành dự án cải tạo thiết bị công nghệ, tiết kiệm năng lượng nâng cao hiệu quả kinh tế, đảm bảo môi trường của nhà máy xi măng Nam Sơn. Theo định hướng phấn đấu ở mức cao của HĐQT, Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các giải pháp tổ chức thực hiện.

Nhà máy Xi măng Nam Sơn tập trung sản xuất, vận hành dây chuyền thiết bị an toàn, nâng cao năng suất và ổn định chất lượng, đảm bảo phát huy hiệu quả của công trình đầu tư, phấn đấu đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- Sản xuất clinker	: 1.010.000 tấn.
- Sản xuất xi măng	: 1.260.000 tấn.
- Doanh thu (trước thuế)	: 1.041 tỷ đồng
- Lợi nhuận (sau thuế)	: 13,142 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đầu người	: 8,0 triệu đồng/tháng

2. Kế hoạch đầu tư.

- Hiện tại công ty chưa có dự án đầu tư mới.

3. Các giải pháp để triển khai thực hiện kế hoạch .

Để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch đã đặt ra, HĐQT, Ban Giám đốc kịp thời nắm bắt các thông tin, đưa ra các giải pháp phù hợp với từng thời điểm, từng giai đoạn, chỉ đạo tập thể CBCNLĐ công ty phấn đấu, thực hiện các giải pháp, kế hoạch đề ra. Trước mắt HĐQT, Ban Giám đốc đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch như sau:

- Tập trung vào nhân tố con người. Cụ thể :
 - + Có chính sách thu hút người có trình độ, kinh nghiệm và tay nghề cao.
 - + Mạnh dạn đề bạt các cán bộ trẻ, khỏe, có trình độ, tinh thần trách nhiệm và nhiệt huyết với công việc. Đồng thời cũng kiên quyết miễn nhiệm, bố trí làm các công việc khác đối với những cán bộ có biểu hiện thiếu tinh thần trách nhiệm, lơ là trong công việc.
 - + Tổ chức đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo bổ sung đối với những cán bộ, nhân viên nghiệp vụ có tinh thần trách nhiệm cao nhưng còn yếu, thiếu về trình độ chuyên môn.
 - + Cần kết hợp hài hòa biện pháp giáo dục, hành chính và biện pháp kinh tế (chính sách về tiền lương, tiền thưởng) để động viên người lao động yên tâm làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tự giác thực hiện nhiệm vụ của mình với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao nhất.
- Công tác đầu tư:
 - Hiện tại công ty chưa có dự án đầu tư mới.
- Công tác chỉ đạo sản xuất :
 - + Cần phải thay đổi phong cách làm việc của một số cán bộ quản lý theo hướng phải giải quyết công việc có kế hoạch, nhanh gọn, dứt điểm và có tiến độ rõ ràng.

+ Các cán bộ quản lý cần phải sâu sát với thực tế sản xuất, nắm bắt các thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời đồng thời tìm hiểu những yếu tố, nguyên nhân tạo nên những thành tích cũng như những tồn tại, khuyết điểm trong quá trình sản xuất. Từ đó có các biện pháp khuyến khích, động viên hoặc chấn chỉnh kịp thời đảm bảo cho sản xuất phát triển với hiệu quả kinh tế cao nhất.

+ Cán bộ quản lý sản xuất cần xây dựng những kế hoạch công việc, sản lượng để chủ động toàn bộ quá trình sản xuất của bộ phận mình nhằm phát huy cao độ công suất của máy móc thiết bị.

- Công tác khoa học kỹ thuật:

+ Cần phải cập nhật những kiến thức khoa học kỹ thuật mới, học hỏi các kinh nghiệm của các nhà máy có bề dày kinh nghiệm đồng thời phát huy các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Thường xuyên tổ chức các lớp học, các cuộc họp rút kinh nghiệm, các cuộc hội thảo xung quanh chủ đề quy trình kỹ thuật và kinh nghiệm vận hành dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao công suất máy móc thiết bị và chất lượng sản phẩm, phát huy tối đa công suất của dây chuyền.

- Công tác kinh doanh : Do trên thị trường đã có những thay đổi trong phương thức mua bán, giá cả tăng, nguồn vốn khó khăn nên trong kinh doanh cần có những thay đổi cho phù hợp với thị trường hiện tại.

+ Tìm hiểu và nắm bắt rõ đối thủ cạnh tranh, nghiên cứu các chính sách bán hàng của các đối thủ để đề ra các chính sách bán hàng cho phù hợp.

+ Công tác tiêu thụ phải thực sự năng động, uyển chuyển trong cơ chế bán hàng.

+ Công tác cung ứng vật tư cần phải năng động, phải có giải pháp, kế hoạch để mua được nguồn nguyên liệu ổn định, phải dự báo tương lai của thị trường và có nhiều đối tác cung ứng để có nhiều nguồn hàng có chất lượng và giá cả hợp lý, quản lý sử dụng vật tư một cách có hiệu quả.

- Công tác tài chính kế toán cần phải năng động trong quá trình tìm nguồn vốn và sử dụng vốn một cách có hiệu quả phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh. Phân tích đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh nhanh nhạy, chính xác giúp ban lãnh đạo công ty có các quyết định đúng đắn, kịp thời trong quá trình tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

- Công tác khác : Cần làm tốt công tác xã hội, từ thiện để tạo nên mối đoàn kết gắn bó đối với cơ quan, nhân dân địa phương và xã hội. Đồng thời xây dựng đời sống văn hóa doanh nghiệp tốt, nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ đảm bảo sự phát triển ổn định của doanh nghiệp.

Kính thưa đại hội!

Năm 2022, do tình hình dịch bệnh Cov-19 trên toàn thế giới, và bùng phát tại Việt Nam, nên hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sẽ có nhiều khó khăn, thách thức song tôi tin tưởng rằng với những thế mạnh của một doanh nghiệp với bề dày truyền thống anh hùng, với thương hiệu uy tín trên

thị trường, với đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công nhân lao động trẻ, khỏe, đoàn kết, sáng tạo, có trình độ, kinh nghiệm làm việc với tinh thần trách nhiệm cao cùng với sự ủng hộ, cổ vũ của các cổ đông chắc chắn Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, quyết tâm xây dựng Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn ngày càng phát triển.

Xin kính chúc các đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc, kinh doanh thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP

Số: 01/2022/TTr/XMSS-HĐQT

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về phê chuẩn báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và
Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2022)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cổ phần xi măng Sài sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (iCPA) số 030701/2022/BCKT-iCPA ngày 07/03/2022
- Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm Công ty Cổ phần xi măng Sài sơn;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán như bản đính kèm:
2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết tại Việt nam để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- ĐHCĐ
- Lưu văn phòng
- Hồ sơ ĐHCĐTN2022



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2021/Ttr/HĐQT ngày 28/03/2022)

- Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		297.729.585.682	193.262.613.555
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.900.316.037	2.847.049.844
1. Tiền	111		1.900.316.037	2.847.049.844
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		39.587.061.980	25.596.202.665
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	26.713.013.390	14.495.625.208
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	12.858.042.202	12.345.817.399
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	982.318.368	2.068.000.482
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(966.311.980)	(3.313.240.424)
III. Hàng tồn kho	140	V.7	206.965.607.895	123.753.713.643
1. Hàng tồn kho	141		206.965.607.895	123.753.713.643
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		49.276.599.770	41.065.647.403
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11a	3.284.802.283	2.286.449.146
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		45.991.797.487	38.779.198.257
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.737.431.008.695	1.408.287.217.660
I. Tài sản cố định	220		1.459.225.548.854	1.004.579.217.660
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.459.225.548.854	1.004.579.217.660
- Nguyên giá	222		1.945.128.577.908	1.285.540.939.090
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(485.903.029.054)	(280.961.721.430)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-
- Nguyên giá	228		152.715.000	152.715.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(152.715.000)	(152.715.000)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.10	51.651.908.775	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		51.651.908.775	-
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	403.500.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	403.500.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		226.553.551.066	208.000.000
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11b	226.553.551.066	208.000.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2.035.160.594.377	1.601.549.831.215



Phạm Tiên Hiếu
 Người lập biểu



Vương Thị Bích Ngọc
 Kế toán trưởng



Vương Đức Nhật
 Giám đốc

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2021/Ttr/HĐQT ngày 28/03/2022)

- Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.566.395.129.126	1.137.862.966.121
I. Nợ ngắn hạn	310		643.995.185.708	514.019.396.000
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	163.217.448.517	111.917.367.730
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	14.932.389.363	103.077.260.846
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	7.697.083.235	13.577.351.402
4. Phải trả người lao động	314		4.105.262.824	2.627.881.680
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	21.090.690.820	14.572.513.354
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	1.278.924.346	558.078.704
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	431.673.386.603	267.688.942.284
II. Nợ dài hạn	330		922.399.943.418	623.843.570.121
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17	922.399.943.418	623.843.570.121
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		468.765.465.251	463.686.865.094
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	468.765.465.251	463.686.865.094
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		378.390.000.000	378.390.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		378.390.000.000	378.390.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		7.650.713.000	7.650.713.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		59.383.458.551	59.383.458.551
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.811.263	1.811.263
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		23.339.482.437	18.260.882.280
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		18.260.882.280	13.643.343.917
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		5.078.600.157	4.617.538.363
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2.035.160.594.377	1.601.549.831.215

Phạm Tiên Hiếu
Người lập biểu

Vương Thị Bích Ngọc
Kế toán trưởng



Vương Đức Nhật
Giám đốc

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2022/Ttr/HĐQT ngày 28/03/2022)

Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		1.053.506.257.807	743.545.352.683
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		114.927.272	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.053.391.330.535	743.545.352.683
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	902.231.987.656	645.258.278.606
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		151.159.342.879	98.287.074.077
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	769.644.038	507.724.246
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	92.692.960.282	74.965.807.103
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		92.373.519.508	74.428.272.785
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	15.520.875.760	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	27.270.955.195	8.284.494.085
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16.444.195.680	15.544.497.135
11. Thu nhập khác	31		1.532.094	130.932.159
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.099.831.205	2.070.754.406
13. Lợi nhuận khác	40		(1.098.299.111)	(1.939.822.247)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.345.896.569	13.604.674.888
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	10.267.296.412	8.987.136.525
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.078.600.157	4.617.538.363
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	134	122
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		134	122


Phạm Tiến Hiếu
Người lập biểu

Vương Thị Bích Ngọc
Kế toán trưởngVương Đức Nhật
Giám đốc

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Kèm theo tờ trình số 01/2022/Ttr/HĐQT ngày 28/03/2022)

Bao gồm: - Bảng cân đối kế toán

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.


BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

(Theo phương pháp gián tiếp)

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	15.345.896.569	13.604.674.888
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	84.739.011.310	61.409.926.286
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	442.498.206	20.146.536
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(7.705.058)	(136.954.945)
Chi phí lãi vay	06	92.373.519.508	74.428.272.785
2. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	08	192.893.220.535	149.326.065.550
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	382.296.541.455	20.263.430.657
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	10	(83.211.894.252)	5.099.030.188
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	11	(118.413.118.329)	(81.601.338.454)
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	(227.343.904.203)	(1.164.958.368)
Tiền lãi vay đã trả	14	(91.427.272.453)	(82.872.757.347)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(14.824.896.648)	(5.923.338.068)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	39.968.676.105	3.126.134.158
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(51.065.551.325)	(5.013.525.222)
2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25	-	(105.015.101)
3. Thu tiền lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	7.705.058	5.213.511
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(51.057.846.267)	(5.113.326.812)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	499.050.847.380	819.416.054.619
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(488.908.411.025)	(815.757.864.789)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	10.142.436.355	3.658.189.830
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(946.733.807)	1.670.997.176
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.847.049.844	1.176.052.668
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	1.900.316.037	2.847.049.844


Phạm Tiến Hiếu
Người lập biểu


Vương Thị Bích Ngọc
Kế toán trưởng


Vương Đức Nhật
Giám đốc



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG SÀI SƠN**

-----***-----

Số: 02/2022/TTr /HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Sài sơn
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 030701/2022/BCKT-iCPA ngày 07/03/2022
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo nội dung được trình bày chi tiết tại báo cáo đính kèm

Trân trọng kính trình!

Nơi gửi:

- ĐHCĐ
- Lưu văn phòng
- Hồ sơ ĐHCĐTN2022

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG SÀI SƠN KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

(kèm theo tờ trình số 02 /2022/TTr/XMSS-HĐQT ngày 28 tháng 3 năm 2022)

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TỶ LỆ TH/KH (%)	KH 2022
1	2	3	4	5=4/3	6
Sản lượng clinker sản xuất	Tấn	816.000	1.007.995	123,5	1.010.000
Sản lượng xi măng Sản xuất	Tấn	720.000	934.977	129,85	1.260.000
Sản lượng xi măng thương mại	Tấn	560.000			0
Doanh thu (chưa thuế)	Tỷ đồng	1.157	1.053	91	1.041
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,393	5,078	40,97	13,142
Thu nhập bình quân (người/tháng)	Triệu đồng	7,9	7,9	100	8,0

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Về Thông qua phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2021

Và dự kiến phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT, BKS năm 2022)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Sài .
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 030701/2022/BCKT-iCPA ngày 07/03/2022.
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo nội dung trình bày chi tiết tại văn bản đính kèm)
2. Thông qua việc thực hiện trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 (theo nội dung tại văn bản đính kèm)

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- ĐHCĐ
- Lưu văn phòng

Hồ sơ ĐHCĐTN2022



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

-----***-----

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2021, DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI
NHUẬN, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022**
(Kèm theo tờ trình số 03/2022-TTr/HĐQT ngày 28/03/2022)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LỢI NHUẬN NĂM 2021

Chỉ tiêu	Số tiền (1.000 đ)		Tỷ lệ năm 2021/2020
	Năm 2020	Năm 2021	
1	2	3	4=3/2
1. Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	743.545.352	1.053.506.257	141,69%
2. Doanh thu thuần	743.545.352	1.053.391.330	141,67%
3. Giá vốn hàng bán	645.258.279	902.231.988	139,82%
4. Lợi nhuận gộp	98.287.073	151.159.342	153,79%
5. Doanh thu hoạt động tài chính	507.724	769.644	151,59%
6. Chi phí hoạt động tài chính	74.965.807	92.692.960	123,65%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	74.428.272	92.373.519	124,11%
7. Chi phí bán hàng	0	15.520.876	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.284.494	27.270.955	329,18%
9. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	15.544.496	16.444.195	105,79%
10. Thu nhập khác	130.932	1.532	1,17%
11. Chi phí khác	2.070.754	1.099.831	53,11%
12. Lợi nhuận khác	-1.939.822	-1.098.299	56,62%
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	13.604.674	15.345.896	112,80%
14. Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.987.136	10.267.296	114,24%
15. Lợi nhuận sau thuế	4.617.538	5.078.600	109,99%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	122	134	109,99%

Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2021 thực hiện, hoàn thành kế hoạch sản lượng, nhưng chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch đề ra ngoài những yếu tố đã nêu ở trên còn do khoản chi phí lãi vay bị loại trừ theo NĐ132/2020/NĐCP về quản lý thuế với doanh nghiệp có giao dịch liên kết giữa Công ty CP xi măng Sài Sơn và Công ty CP xi măng Hoàng Long nên gây tăng thuế thu nhập doanh nghiệp làm giảm lợi nhuận sau thuế

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
A. Lợi nhuận năm trước để lại	18.260.882.280
B. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021	5.078.600.157
1. Trích quỹ dự trữ bắt buộc 5%	0
2. Trích quỹ khen thưởng 5%	
3. Trích bù quỹ phúc lợi 5%	
4. Lợi nhuận điều chỉnh giảm	0
5. Lợi nhuận để lại quỹ đầu tư phát triển 20%	0
6. Thù lao HĐQT Ban KS	0
C. Tổng lợi nhuận để lại năm 2021	23.339.482.437

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2022 dự kiến là: 13,142 tỷ đồng tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Cov-19 có thể gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nên công ty sẽ không phân phối lợi nhuận sau thuế.

IV. THỰC HIỆN TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2021

Tổng thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là 132.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số tiền thù lao đã nhận năm 2021	Ghi chú
1.	Nguyễn Sỹ Tiệp	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	
2.	Vương Đức Nhật	TV HĐQT	12.000.000	
3.	Phan Thị Hải	TV HĐQT	12.000.000	
4.	Nguyễn Ngọc Na	Trưởng BKS	12.000.000	
5.	Nguyễn Duy Dục	TV BKS	3.000.000	
6.	Nguyễn Văn Thắng	TV BKS	6.000.000	
7.	Phùng Thị Duyên	TV BKS	9.000.000	
9.	Vương T. Bích Ngọc	Thư ký	9.000.000	
10.	Phạm Tiến Hiếu	Người CBTT	9.000.000	
	Tổng số năm 2021		132.000.000	

V. **PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2022**

- | | |
|--|------------------------|
| + Chủ tịch HĐQT | 5.000.000 VND/ 1 tháng |
| + Thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát: | 1.000.000 VND/ 1 tháng |
| + Các thành viên BKS, người CBTT, thư ký công ty | 750.000 VND/ 1 tháng |

Các vấn đề trên Đại hội đồng cổ đông nhất trí và giao cho Hội đồng quản trị công ty triển khai thực hiện, đảm bảo đúng chế độ

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

CÔNG TY CỔ PHẦN CỔ PHẦN XI
MĂNG SÀI SƠN

-----***-----

Số: 04/2022/TTr /HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*****-----

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Về thông qua việc dùng tài sản Công ty là nhà máy xi măng Nam Sơn thế chấp để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty CP xi măng Hoàng Long tại BIDV – CN Sơn Tây)

Thưa các Quý cổ đông !

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Sài .
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Xi măng Sài Sơn;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua nội dung sau:

Thông qua việc dùng tài sản Công ty là nhà máy xi măng Nam Sơn thế chấp để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty CP xi măng Hoàng Long (địa chỉ: Thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, MST: 0700222569 đăng ký lần đầu ngày 26/4/2004 và đăng ký sửa đổi lần thứ 11 ngày 29/12/2020) tại BIDV Việt Nam – CN Sơn Tây.

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- ĐHĐCĐ
- Lưu văn phòng
- Hồ sơ ĐHĐCĐTN2022

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN SỸ TIỆP**

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG
HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Kính thưa đại hội!

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn và luật doanh nghiệp. Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Xi măng Sài Sơn báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc về tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

Kiểm tra việc thực hiện các văn bản, quy định của Nhà nước, Nghị quyết của HĐQT Công ty ban hành.

Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý.

Theo dõi, giám sát việc ký kết, thực hiện và hiệu quả các hợp đồng kinh tế do Công ty thực hiện.

Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021. Xem xét báo cáo kiểm toán đã được Công ty kiểm toán độc lập phát hành.

Giám sát trình tự, các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Trong năm 2021 nhiệm vụ đặt ra cho Công ty hết sức nặng nề đó là thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHCĐ trước tình hình dịch bệnh Covid-19 hoành hành khắp đất nước. Để phấn đấu các nội dung của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, Công ty đã có nhiều cố gắng khắc

phục mọi khó khăn như; phải chịu sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường tiêu thụ xi măng trong khu vực với sự ra đời của nhiều sản phẩm xi măng trong khu vực trong khi nguồn lực hiện có của công ty còn hạn chế. Trước những khó khăn đó, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Lãnh đạo công ty đã đề ra được những giải pháp phù hợp, chỉ đạo tốt công tác sản xuất kinh doanh.

Về cơ bản Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của HĐQT, Giám đốc công ty với các chỉ tiêu chính như:

- Sản xuất Clinker	:	1.007.995 tấn đạt 123,5% KH
- Sản xuất xi măng	:	934.777 tấn đạt 129,8% KH
- Doanh thu (chưa thuế)	:	1.053 tỷ đồng đạt 91% KH
- Thu nhập bình quân	:	7,9 triệu đồng/người/tháng
- Lợi nhuận sau thuế	:	5,078 tỷ đồng

2- Công tác đầu tư:

Trong năm 2021 công ty chưa đầu tư thêm dự án nào.

Báo cáo tài chính năm 2021

Năm 2021 Công ty đã thực hiện đầy đủ các biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo theo quy định, thực hiện tốt chế độ chính sách về tài chính do Nhà nước ban hành, cập nhật đầu đủ theo chuẩn mực kế toán quy định.

Mẫu biểu trong báo cáo được cập nhật trình bày rõ ràng trung thực dễ hiểu.

Chúng tôi sở sách cập nhật, sắp xếp gọn gàng có hệ thống, đáp ứng cho yêu cầu kiểm tra, kiểm soát.

Số liệu trong báo cáo rõ ràng, chính xác phản ánh trung thực khách quan đúng với thực tế của Công ty.

Ban kiểm soát đã kiểm tra và nhất trí với số liệu do Giám đốc Công ty và Phòng kế toán đã trình bày trong báo cáo tài chính năm 2020 đã được cơ quan kiểm toán kiểm tra xác nhận.

III- KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát thấy hoạt động quản lý điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty trong năm đã tuân thủ điều lệ, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết quyết định, của HĐQT. Công tác quản lý điều hành của lãnh đạo Công ty có sự năng động và thận trọng cần thiết nhằm đưa công ty phát triển nhanh, mạnh và vững chắc. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đã tuân thủ các quy định của Điều lệ và đã được Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

Căn cứ báo cáo tổng kết, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty năm 2021 cơ bản các Nghị quyết, quyết định đã được thực hiện tốt và hoàn thành tiến độ.

IV- ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Giám đốc công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp xem xét và xây dựng các quy chế quản lý nội bộ. HĐQT và Giám đốc công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã phối hợp, và nắm bắt tốt các ý kiến đóng góp cũng như chỉ đạo của HĐQT, Giám đốc công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát năm 2021. Ban kiểm soát đã xem xét kết quả kiểm soát nội bộ, báo cáo kiểm toán và các ý kiến phản hồi. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được tham khảo ý kiến HĐQT trước khi trình ĐHĐCĐ.

V- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Năm 2022 là một năm đầy thách thức đối với ban lãnh đạo công ty trong công tác tiêu thụ sản phẩm khi tình hình nền kinh tế có khả năng lạm phát tăng cao, giá cả nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất tăng lên, thu nhập thực tế của người dân thấp đi và rất có thể ảnh hưởng tới hoạt động xây dựng trong dân và xây dựng của cả nền kinh tế. Ban kiểm soát sẽ tiếp tục giám sát chặt chẽ hơn nữa tình hình hoạt động tài chính của công ty.

VI- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phấn đấu vượt qua khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động, để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế được ghi trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tạo tiền đề phát triển. Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty, Ban kiểm soát chưa phát hiện được sai sót nào của HĐQT và Ban Giám đốc làm phương hại đến quyền lợi của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, thường xuyên rà soát định mức vật tư, tổ chức đào tạo và rút kinh nghiệm để nâng cao năng suất thiết bị.

Tiếp tục nâng cao công tác bán hàng: Quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và nhất quán, xác định giá bán linh hoạt theo sự biến động giá nguyên vật liệu để đảm bảo mức lợi nhuận hợp lý cho Công ty, tăng cường tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ.

Tiếp tục sửa đổi quy chế phân phối tiền lương để tương xứng với sức lao động của từng vị trí công việc, có chính sách trả lương cao đối với cán bộ quản lý, kỹ sư có chuyên môn giỏi, công nhân có tay nghề cao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và một số đề nghị với HĐQT – Ban Giám đốc công ty, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ngọc Na